

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2024/HS-ST
Ngày: 19 - 4 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM- TỈNH ĐỒNG NAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quang và ông Đặng Quang Hoạch.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Hồng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Ngọc Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Minh P, sinh năm 1988, tại tỉnh Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp A, xã T, Huyện L, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 7/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Lê Văn L, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963. Gia đình bị cáo có **04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình**. Bị cáo có vợ tên Lê Thị Cẩm T, sinh năm 1996. Bị cáo có 1 người con sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 02/6/2023 đến ngày 05/02/2024. Hiện bị cáo đang được tại ngoại (có mặt).

*** Bị hại:**

- Bà Lâm Thị T, sinh năm 1973. Hộ khẩu thường trú: Xóm A, xã G, huyện G, tỉnh N. Chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Bà Tô Thị Đ, sinh năm 1973. Địa chỉ: Xã B, huyện C, tỉnh B. Chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Bà Lục Thị H, sinh năm 1975. Hộ khẩu thường trú: Xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1983. Hộ khẩu thường trú: Xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968. Hộ khẩu thường trú: Tổ A, ấp B, xã T,

Huyện L, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

- Ông Hoàng Văn A, sinh năm 1997 (vắng mặt).
- Ông Liên Minh T, sinh năm 1988 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh P là Phó Giám đốc xưởng PVC Công ty TNHH Q (Việt Nam) tại KCN G, huyện T. Vào ngày 07/4/2023, chị Cao Thị Ngọc A là Giám đốc tài chính của Công ty TNHH Q (Việt Nam) thông báo trên nhóm Zalo chung của các cán bộ quản lý của công ty với nội dung: “Yêu cầu xưởng BNR lập danh sách một số công nhân để chuyển đến chi nhánh của Công ty K ở L làm việc, đồng thời thông báo xưởng PVC nếu công nhân nào có nhu cầu làm việc ở L thì đăng ký”. Sau khi P thông báo nội dung trên cho công nhân của xưởng PVC thì không có ai đăng ký xin chuyển đến làm việc ở L.

Ngày 11/4/2023, dù biết thông báo trên không yêu cầu xưởng PVC của P lập danh sách công nhân chuyển đến làm việc ở thành phố L nhưng P nảy sinh ý định lập danh sách công nhân phải chuyển đến thành phố L làm việc để công nhân xin ở lại phải đưa tiền cho mình. P đã lập danh sách 05 công nhân gồm: Lâm Thị T, Tô Thị Đ, Lục Thị H, Phạm Thị Đ, Nguyễn Thị T. Sau đó P đưa cho Hoàng Văn A (là Ca trưởng xưởng PVC) và yêu cầu Văn A thông báo đến 05 công nhân trên việc họ có danh sách chuyển đến thành phố L làm việc, mục đích nếu công nhân nào xin ở lại thì phải đưa tiền cho P. Văn A đã gặp 05 công nhân theo danh sách mà P đã giao như trên để thông báo việc bà Đ, bà T, bà Đ, bà T và bà H chuyển đến làm việc tại thành phố L, đồng thời Văn A nói cho một số công nhân trên nếu muốn ở lại làm việc tại xưởng PVC thì gặp P để được giải quyết. Do tin tưởng vào thông tin mà P, Văn A đã nói như trên nên bà Đ, bà T, bà Đ, bà T và bà H gọi điện thoại, nhắn tin cho P xin P được ở lại làm việc tại xưởng PVC thì P đồng ý và nhắn tin số tài khoản ngân hàng của P để bà Đ, bà T, bà Đ và bà T chuyển khoản cho P mỗi người 2.000.000 đồng còn bà H nhờ bà Nguyễn Thị Kim N (là công nhân làm cùng ca), nhắn tin xin P không chuyển bà H đến làm việc ở L, P đồng ý thì sau đó bà N trực tiếp đưa cho P số tiền 2.000.000 đồng là tiền của bà H đưa cho bà N.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã thu giữ của Lê Minh P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, tổng số tiền P chiếm đoạt được của 05 người công nhân trên là 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, quá trình điều tra xác định ngoài hành vi phạm tội nêu trên, từ tháng 7 năm 2020 đến tháng 04 năm 2023, Lê Minh P là Phó giám đốc xưởng

PVC được ông Zhang Rui G (Giám đốc xưởng PVC) giao nhiệm vụ cho P: (1) lập danh sách điều chuyển số công nhân đến bộ phận khuôn mẫu trong xưởng PVC (có công việc nặng nhọc và độc hại hơn); (2) lập danh sách điều chuyển công nhân tại xưởng PVC đến làm việc tại chi nhánh Huyện L; (3) Thông báo số công nhân lớn tuổi nghỉ việc.

Sau khi được giao nhiệm vụ như trên thì P đã thông báo cho số công nhân tại xưởng PVC để các công nhân này gặp P và tự nguyện đưa tiền cho P để tiếp tục làm việc tại vị trí ban đầu, cụ thể như sau:

- Đối với việc lập danh sách điều chuyển số công nhân đến bộ phận khuôn mẫu trong xưởng PVC: P đã lập danh sách và thông báo cho Liên Minh Tuyên, Hoàng Văn A để Tuyên và Văn A thông báo cho các công nhân trong xưởng PVC gồm: Trần Thị Mỹ Hạnh, Huỳnh Kim Xuyên, Nguyễn Thị Mi, Lê Thị Hoa, Mai Thị Thanh, Nguyễn Lê Hằng, Nguyễn Thị Kim N, Phạm Thanh T, Nguyễn Thị Thu Trang, Nguyễn Thị Hoa và Phùng Thị Phương. Các công nhân trên đã xin P được làm tại vị trí ban đầu thì P đồng ý nên các công nhân đã đưa tiền cho P với tổng số tiền là 34.000.000 đồng.

- Đối với việc lập danh sách điều chuyển công nhân tại xưởng PVC đến làm việc tại chi nhánh Huyện L: P đã lập danh sách và thông báo cho Hoàng Văn A để Văn A thông báo cho các công nhân trong xưởng PVC gồm Trần Thị Mỹ Hạnh, Lê Thị Hoa, Mai Thị Thanh và Lê Thị Đào. Các công nhân trên đã xin P được làm tại vị trí ban đầu thì P đồng ý nên các công nhân đã đưa tiền cho P với tổng số tiền là 10.000.000 đồng.

- Đối với việc thông báo số công nhân lớn tuổi phải nghỉ việc: P đã xin ông Zhang Rui G cho ông Phạm Thanh T thì được ông Zhang Rui G đồng ý. Sau đó ông T đã đưa 5.000.000 đồng cho P.

Ngày 10/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Minh P về tội: “Cưỡng đoạt tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự; Ngày 25/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom Quyết định thay đổi quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Minh P về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 77/CT-VKSTB ngày 23 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Minh P về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Minh P mức án tù 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Về vật chứng: Đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu 12 Promax, màu xanh của P sử dụng vào mục đích phạm tội.

- Về dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho các bị hại, các bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Đối với hành vi của Hoàng Văn A, khi Lê Minh P lập danh sách 05 công nhân làm việc tại xưởng PVC gồm: Bà Lâm Thị T, Lục Thị H, Phạm Thị Đ, Nguyễn Thị T đến làm việc tại L nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của các công nhân trên thì P có chỉ đạo cho Hoàng Văn A đưa danh sách cho 05 công nhân trên. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra tiếp tục xác minh làm rõ hành vi của Hoàng Văn A để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với việc Lê Minh P được ông Zhang Rui G (Giám đốc xưởng PVC) giao nhiệm vụ lập danh sách điều chuyển số công nhân đến bộ phận khuôn mẫu trong xưởng PVC (có công việc nặng nhọc và độc hại hơn); lập danh sách điều chuyển công nhân tại xưởng PVC đến làm việc tại chi nhánh Huyện L; Thông báo số công nhân lớn tuổi phải nghỉ việc. Sau đó P lập danh sách, yêu cầu Hoàng Văn A, Liên Minh Tuyên thông báo cho các công nhân và các công nhân xin P được làm tại vị trí ban đầu thì P đồng ý nên các công nhân đã đưa tiền cho P, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục xem xét, xác minh làm rõ xử lý sau.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại bà Lâm Thị T, bà Tô Thị Đ, bà Lục Thị H, bà Phạm Thị Đ, bà Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, xét đã có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 11/4/2023 tại Công ty TNHH Quốc tế Kim Bảo Sơn (Việt Nam) thuộc Khu công nghiệp Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Lê Minh P (là Phó giám đốc sản xuất của xưởng PVC) mặc dù biết công ty TNHH Kim Bảo Sơn không có chủ trương đưa công nhân của xưởng PVC đến làm việc tại thành phố L, tuy nhiên P đã dùng thủ đoạn gian dối để lập danh sách 05 công nhân gồm: Lâm Thị T, Tô Thị Đ, Lục Thị H, Phạm Thị Đ, Nguyễn Thị T đến làm việc tại thành phố L để chiếm đoạt tài sản của bà T, bà Đ, bà H, bà Đ, và bà

T với tổng số tiền 10.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương và đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung 2017).

[4.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về xử lý vật chứng: **Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước** 01 điện thoại di động hiệu 12 Promax, màu xanh.

[6] Về dân sự: Các bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Đối với hành vi của Hoàng Văn A: Khi Lê Minh P lập danh sách 05 công nhân làm việc tại xưởng PVC gồm: Bà Lâm Thị T, Lục Thị H, Phạm Thị Đ, Nguyễn Thị T đến làm việc tại L nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của các công nhân trên thì P có chỉ đạo cho Hoàng Văn A đưa danh sách cho 05 công nhân trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra tiếp tục xác minh làm rõ hành vi của Hoàng Văn A để xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8.1] Đối với việc Lê Minh P được ông Zhang Rui G (Giám đốc xưởng PVC) giao nhiệm vụ lập danh sách điều chuyển số công nhân đến bộ phận khuôn mẫu trong xưởng PVC (có công việc nặng nhọc và độc hại hơn); lập danh sách điều chuyển công nhân tại xưởng PVC đến làm việc tại chi nhánh Huyện L; Thông báo số công nhân lớn tuổi phải nghỉ việc. Sau đó P lập danh sách, yêu cầu Hoàng Văn A, Liên Minh Tuyên thông báo cho các công nhân và các công nhân xin P được làm tại vị trí ban đầu thì P đồng ý nên các công nhân đã đưa tiền cho P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục xem xét, xác minh làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 174; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo **Lê Minh P** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Lê Minh P 08 (tháng) tháng 03 (ba) ngày tù (bằng với thời gian bị cáo bị giam giữ trước đó từ ngày 02/6/2023 đến ngày 05/02/2024).

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

- **Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước** 01 điện thoại di động hiệu 12 Promax, màu xanh.

(Tất cả các vật chứng trên được giao nhận theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Minh P phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại bà Lâm Thị T, bà Tô Thị Đ, bà Lục Thị H, bà Phạm Thị Đ, bà Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại.
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- NTG - CA huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS H. Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Tâm